

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THỰC PHẨM VINFOOD

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN “NHÀ MÁY SẢN XUẤT MÌ SỢI TƯƠI”

ĐỊA CHỈ: CỤM CÔNG NGHIỆP PHÙ VIỆT,
XÃ VIỆT TIẾN, HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH.

HÀ TĨNH, NĂM 2024

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1.....	4
THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN.....	4
1.1. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN.....	4
1.1.1. Tên dự án.....	4
1.1.2. Chủ dự án.....	4
1.1.3. Địa điểm thực hiện dự án.....	4
1.1.4. Hiện trạng quản lý, sử dụng đất của dự án.....	5
1.2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN.....	5
1.2.1. Mục tiêu của dự án.....	5
1.2.2. Quy mô của dự án.....	5
1.2.3. Tiến độ thực hiện dự án.....	6
1.2.4. Vốn đầu tư của dự án.....	7
2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN.....	8
2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa hình.....	8
2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	9
2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN.....	10
2.2.1. Hiện trạng môi trường.....	10
2.2.2. Hiện trạng tài nguyên sinh vật.....	10
3.1. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG.....	11
3.1.1. Đánh giá, dự báo tác động môi trường.....	11
3.1.1.1. <i>Đánh giá, dự báo tác động GPMB.....</i>	11
3.1.1.2. <i>Đánh giá tác động môi trường có liên quan đến chất thải.....</i>	11
3.1.1.3. <i>Đánh giá tác động môi trường không liên quan đến chất thải.....</i>	13
3.1.1.4. <i>Các rủi ro, sự cố môi trường.....</i>	14
3.1.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện.....	15
3.1.2.1. <i>Biện pháp giảm thiểu tác động trong quá trình GPMB.....</i>	15
3.1.2.2. <i>Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn có liên quan đến chất thải... ..</i>	15
3.1.2.3. <i>Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn không liên quan đến chất thải.....</i>	18
3.1.2.4. <i>Biện pháp giảm thiểu tác động từ các rủi ro, sự cố môi trường.....</i>	19
3.2. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN DỰ ÁN ĐI VÀO VẬN HÀNH.....	20
3.2.1. Đánh giá, dự báo các tác động môi trường.....	20
3.2.1.1. <i>Đánh giá, dự báo tác động của các nguồn phát sinh chất thải.....</i>	20

3.2.1.2. Đánh giá, dự báo tác động của các nguồn không liên quan đến chất thải	21
3.2.1.3. Đánh giá, dự báo tác động bởi các rủi ro, sự cố môi trường	21
3.2.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện.....	23
3.2.2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn phát sinh chất thải	23
3.2.2.2. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn không liên quan đến chất thải	24
CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG	27
4.1. CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG	27
4.2. CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG	26
CAM KẾT.....	27

Chương 1

THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1.1. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1.1.1. Tên dự án

Nhà máy sản xuất mì sợi tươi.

1.1.2. Chủ dự án

- Chủ dự án: Công ty TNHH Thương mại sản xuất thực phẩm Vingroup.

Mã số doanh nghiệp: 3002221401 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp đăng ký lần đầu ngày 25/01/2021, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 03/02/2021.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 10A, ngõ 02, đường Trần Phú, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Số điện thoại: 0989 147 045

Đại diện: Ông Trương Đình Hoàng. Chức vụ: Giám đốc.

Công ty TNHH Thương mại sản xuất thực phẩm Vingroup, chủ đầu tư của Dự án: “Nhà máy sản xuất mì sợi tươi” tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất mì sợi tươi tại CCN Phù Việt, xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

1.1.3. Địa điểm thực hiện dự án

Dự án thực hiện tại một phần diện tích đất Lô CN18, CCN Phù Việt, xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Phạm vi, ranh giới khu đất:

- + Phía Bắc giáp: đất nông nghiệp.
- + Phía Nam giáp: đường quy hoạch rộng 14,5m.
- + Phía Đông giáp: công ty khoa học và CN An Phát.
- + Phía Tây giáp: đường trục thôn.



Hình 1.1. Sơ đồ vị trí khu vực thực hiện Dự án

1.1.4. Hiện trạng quản lý, sử dụng đất của dự án.

- Khu vực dự án có tổng diện tích là 5.874,9 m².
- Hiện trạng sử dụng đất: Khu vực thực hiện dự án là đất trồng lúa nước 02 vụ (LUC), thôn Trung Tiến, xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Đất thuộc quy hoạch CCN Phù Việt. Hiện chủ dự án đã tiến hành GPMB và đền bù cho người dân.

1.2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1.2.1. Mục tiêu của dự án

Sản xuất mì tươi Hokkien cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh, giải quyết việc làm cho người lao động; tăng nguồn thu cho ngân sách; tạo lợi nhuận cho doanh nghiệp...

TT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (Nếu có)
1	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074	
2	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071	

1.2.2. Quy mô của dự án

- Quy mô sử dụng đất:

Diện tích quy hoạch: 5.874,9 m²

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:

Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến nông sản với công suất 5.000 kg mì tươi/ngày.

Sản phẩm của dự án là Mì tươi Hokkien.

- Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

Bảng 1.2. Bảng cơ cấu sử dụng đất của dự án

STT	Tên hạng mục	Kích thước (m)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích sàn (m ²)	Tầng cao
1	Cổng chính	10,0	-	-	-	-
2	Nhà bảo vệ	4,0 x 4,0	16,0	0,27	16,0	1
3	Nhà kho, xưởng sản xuất tổng hợp	50,0 x 35,0	1.750,0	29,79	1.750,0	1
4	Nhà văn phòng điều hành, nghi công nhân	30,0 x 17,0	510,0	8,68	510,0	1
5	Nhà để xe	30,0 x 6,7	201,0	3,42	201,0	1
6	Bãi tập kết rác	5,0 x 3,0	15,0	0,26		
7	Bể lắng	9,0 x 5,0	45,0	0,77		
8	Hệ thống xử lý nước thải	10,0 x 5,0	50,0	0,85		
9	Bể PCCC	13,0 x 7,0	91,0	1,55		
10	Sân đường nội bộ	-	1.991,4	33,90		
11	Cây xanh, thảm cỏ	-	1.196,6	20,37		
12	Trạm biến áp	3,0 x 3,0	9,0	0,15		
Tổng			5.874,9	100,00	2.477,0	

(Nguồn: Hồ sơ dự án)

1.2.3. Tiến độ thực hiện dự án

Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành toàn bộ dự án, đưa vào hoạt động trong thời gian 24 tháng kể từ ngày có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.

Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ khi được chấp thuận chủ trương đầu tư.

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn mua sắm máy móc thiết bị: đã thực hiện mua sắm.
- Các nguồn vốn phục vụ công tác lập hồ sơ, thực hiện thủ tục đầu tư, xây dựng: sử dụng vốn tự có của Công ty.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành: Hoàn thành việc xây dựng, lắp đặt thiết bị và đưa dự án đi vào hoạt động trong vòng 16 tháng kể từ ngày được thuê đất, bàn giao đất thực địa để thực hiện dự án.

1.2.4. Vốn đầu tư của dự án

* Tổng mức đầu tư dự án: 6.729.119.000 đồng (Bằng chữ: *Sáu tỷ bảy trăm hai mươi chín triệu một trăm mười chín ngàn đồng*).

Nguồn vốn:

- Vốn chủ sở hữu: 2.000.000.000 (Bằng chữ: *Hai tỷ đồng*).
- Vốn vay các tổ chức tín dụng: 4.729.119.000 (Bằng chữ: *Bốn tỷ bảy trăm hai mươi chín triệu một trăm mười chín ngàn đồng*).

1.2.5. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Thương mại sản xuất thực phẩm Vinfood.
- Hình thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và thực hiện dự án.

CHƯƠNG 2

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN

2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa hình

Khu đất thực hiện dự án thuộc địa phận thôn Trung Tiến, xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện trạng khu đất thực hiện dự án là đất sản xuất nông nghiệp, đã được quy hoạch là đất công nghiệp thuộc Quy hoạch CCN Phù Việt.

Khu vực thực hiện dự án có địa hình thoát nước từ phía Nam lên phía Bắc từ Tây sang Đông. Khu vực có địa hình hiện trạng là ruộng lúa cosd hiện trạng thấp nhất là cosd +0,7m, cosd hiện trạng trung bình 1,38m, cosd cao nhất là +2,07m. Cosd san nền trung bình 2,5m. Cosd san nền này phù hợp với cosd san nền của CCN để đảm bảo cho hệ thống thoát nước hoàn toàn bằng tự chảy.

Theo khảo sát của các hộ dân xung quanh khu vực thực hiện dự án, chính quyền địa phương và các nhà máy hiện đang hoạt động thì khu vực thực hiện dự án có hệ thống tiêu thoát nước tốt, chưa xảy ra tình trạng ngập lụt.

2.1.2. Điều kiện về khí hậu

Thạch Hà nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên do vị trí nằm ở vùng Bắc Trung Bộ nên khí hậu có 2 mùa:

- Mùa hè từ tháng 4 đến tháng 10; nhất là khi gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh nên mùa này khí hậu nóng, khô hạn kéo dài, nhiệt độ có thể lên tới 40°C, gió này gọi là gió foehn (gió Lào). Mùa này trong khoảng cuối tháng 7 đến tháng 10 thường có nhiều đợt bão, mưa lớn gây ngập úng nhiều nơi.

- Mùa đông từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau, chủ yếu có gió mùa Đông Bắc kèm theo không khí lạnh và mưa phùn, nhiệt độ có thể xuống dưới 7°C. Tuy nhiên, do gió mùa Đông Bắc thổi đến đây thường bị suy yếu nên mùa đông lạnh ít hơn và ngắn hơn so với các tỉnh miền Bắc.

- *Nhiệt độ*: Nhiệt độ trung bình năm vào khoảng 23°C- 25°C, chênh lệch nhiệt độ giữa mùa hè và mùa đông khá lớn (trung bình mùa hè là 29 - 38°C; mùa đông từ 13°C- 16°C).

Nhiệt độ trong năm cao nhất vào các tháng 6, 7, 8; thấp nhất vào tháng 12 và tháng 1, 2 năm sau. Nhiệt độ giữa vùng đồng bằng và vùng bán sơn địa chênh lệch nhau không nhiều, từ 1- 2°C.

- *Lượng mưa*: Thạch Hà có lượng mưa khá lớn, lượng mưa bình quân hàng năm vào khoảng 2.642,3 mm. Tuy nhiên, lượng mưa phân bố không đều trong năm nên có tháng xảy ra khô hạn, có tháng lại xảy ra lũ lụt. Lượng mưa tập trung vào các tháng mùa hè và mùa thu. Tổng lượng mưa 5 tháng mùa đông chỉ chiếm 26% lượng mưa cả năm. Tháng có lượng mưa lớn nhất là tháng 9 và tháng 10. Tháng có lượng mưa thấp nhất là tháng 2 và tháng 3. Các tháng có lượng mưa lớn từ tháng 9 - 11, lượng mưa vào khoảng 209,7 - 651,8 mm, tháng 2 - 4 có lượng mưa thấp nhất vào khoảng 56 - 71 mm.

- *Độ ẩm*: Độ ẩm không khí hàng năm ở Thạch Hà khá cao (trung bình khoảng 83,8%), những tháng khô hạn nhất, độ ẩm không khí trung bình tháng vẫn trên 70%. Độ ẩm trung bình cao nhất khoảng 75 - 88% vào các tháng mùa Đông có mưa phùn, gió bắc (tháng 10, 11 và 12). Độ ẩm trung bình thấp nhất khoảng 75% vào các tháng mùa hè (tháng 6, 7), gió Tây khô nóng nhất.

- *Nắng*: Bình quân hàng năm ở Thạch Hà có khoảng 235 ngày nắng với 1.600 giờ, tuy nhiên giờ nắng giữa các tháng trong năm không đều nhau; số giờ nắng chủ yếu vào các tháng mùa hè.

- *Bão*: Tỉnh Hà Tĩnh nói chung và huyện Thạch Hà nói riêng trung bình mỗi năm chịu ảnh hưởng trực tiếp của 1 - 2 cơn bão và áp thấp nhiệt đới. Bão tập trung vào tháng 8 đến tháng 10 hàng năm. Tốc độ gió mạnh nhất khi có bão có thể đạt tới 30m/s ở vùng núi và 40m/s ở vùng đồng bằng. Ảnh hưởng của bão thường gây ra mưa lớn, bình quân một cơn bão hay một áp thấp nhiệt đới có thể mưa từ 100 - 200 mm, có nơi 400 - 500 mm nên dễ gây lũ lụt lớn. Tác động của bão gây nhiều hậu quả xấu đến sản xuất và đời sống cũng như tính mạng của nhân dân trong vùng.

2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội

Khu vực Dự án thuộc địa bàn xã Việt Tiến, huyện Thạch Hà. Thông qua số liệu điều tra tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 trên các địa phương cho thấy tốc độ phát triển của xã là tương đối phát triển. Hệ thống cơ sở hạ tầng từng bước hiện đại hóa, thúc đẩy phát triển cho các địa phương vùng dự án.

Các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục của xã được đầu tư, nâng cao chất lượng cũng như cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng. Tình hình kinh tế - xã hội của các địa phương trong những năm qua có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và tăng thu ngân sách cho nhà nước.

2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN

2.2.1. Hiện trạng môi trường

Để đánh giá hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường vật lý trên khu vực, Công ty TNHH Thương mại sản xuất thực phẩm Vinfood đã phối hợp cùng Công ty Cổ phần Tài nguyên Môi trường T&T tiến hành khảo sát và lấy mẫu hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường nước mặt, nước dưới đất, không khí và đất. Kết quả phân tích cho thấy: Chất lượng môi trường đảm bảo cho các hoạt động của dự án.

2.2.2. Hiện trạng tài nguyên sinh vật

Thông qua khảo sát thực tế và đánh giá sơ bộ về các kiểu hệ sinh thái trong khu vực dự án có thể rút ra một số nhận xét như sau:

- Hệ sinh thái khu vực dự án đặc trưng bởi hệ sinh thái đồng ruộng, có hệ động thực vật tương đối nghèo nàn.
- Các hệ sinh thái có độ đa dạng sinh học không cao, thành phần loài ít, không có loài đặc thù, loài quý hiếm cần bảo vệ.

CHƯƠNG 3

ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

3.1. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG

3.1.1. Đánh giá, dự báo tác động môi trường

3.1.1.1. Đánh giá, dự báo tác động GPMB

Dự án đã tiến hành GPMB và đền bù cho người dân.

3.1.1.2. Đánh giá tác động môi trường có liên quan đến chất thải

(1) Tác động do chất thải rắn:

➤ Chất thải rắn xây dựng:

- Quá trình vận chuyển nguyên liệu, đất, đá và thiết bị thi công sẽ phát sinh các loại chất thải rắn như đất, đá, vật liệu xây dựng rơi vãi trên đường. Loại chất thải này phát sinh ít, không thường xuyên trừ một số trường hợp như thùng xe thủng, chở quá trọng tải. Còn bình thường hầu như không phát sinh vì xe phải tuân thủ tải trọng, không chở vật liệu vượt quá thùng xe và có bạt che kín thùng theo quy định.

- Chất thải rắn sinh ra do quá trình thi công xây dựng bao gồm: Bao bì đựng phụ gia, cọc chống, ván cốt pha gãy nát, sắt thép vụn, cấu kiện bê tông đúc sẵn bị hư hỏng, và các thiết bị hỏng hóc trong quá trình thi công xây dựng... nếu không có biện pháp thu gom và xử lý hợp lý sẽ gây ô nhiễm môi trường đất và theo nước thấm sâu xuống đất gây ô nhiễm môi trường nước dưới đất.

=> Tác động môi trường: Chất thải xây dựng dễ thu gom, xử lý, có khối lượng phát sinh cụ thể nên mức độ tác động là nhỏ.

➤ Chất thải rắn sinh hoạt:

- Nguồn phát sinh: Từ sinh hoạt hàng ngày của công nhân tham gia thi công xây dựng trên công trường. Chất thải sinh hoạt chứa nhiều chất hữu cơ dễ phân hủy gây ô nhiễm môi trường tiếp nhận. Nếu không có biện pháp thu gom và xử lý hợp lý sẽ gây ô nhiễm môi trường đất và theo nước thấm sâu xuống đất gây ô nhiễm môi trường nước dưới đất.

=> Tác động môi trường: Loại chất thải này phát sinh tập trung, khối lượng nhỏ dễ thu gom và xử lý.

➤ **Chất thải nguy hại:**

- Nguồn phát sinh: Phát sinh ở điểm tập kết, sửa chữa máy móc thiết bị thi công trên công trường bao gồm các loại dẻ lau, giấy có chứa dầu mỡ phát sinh trong quá trình lau chùi, sửa chữa thiết bị, máy móc thi công. Nếu không có biện pháp thu gom xử lý mà thải ra môi trường thì sẽ tác động xấu đến môi trường đất như làm chai cứng đất, chết vi sinh vật trong đất, ảnh hưởng xấu đến thảm thực vật, nếu chất thải rắn nguy hại như dầu mỡ tiếp xúc với nguồn nước mặt sẽ tạo váng làm giảm oxy hòa tan trong nước, nhiễm độc thủy sinh.

=> Tác động môi trường: Chất thải nguy hại khối lượng ít, dễ thu gom nên mức độ tác động là không đáng kể.

(2) Tác động do nước thải:

➤ **Nước thải phát sinh do quá trình xây dựng:**

- Nước thải thi công từ quá trình bảo dưỡng, sửa chữa, làm vệ sinh phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị thi công; có hàm lượng cặn cao, chứa một số tạp chất độc hại trong xi măng, phụ gia nếu không có biện pháp xử lý thấm vào đất sẽ làm đất trở nên chai cứng, nếu đổ vào nguồn nước sẽ ô nhiễm, ảnh hưởng đến sinh vật thủy sinh.

=> Tác động môi trường: Nước thải xây dựng chứa pH cao, có khả năng làm chai cứng đất, tuy nhiên khối lượng phát sinh nhỏ, mức độ tác động là không đáng kể.

➤ **Nước thải sinh hoạt:**

- Nguồn phát sinh: Từ sinh hoạt của công nhân tại công trường.

Nước thải sinh hoạt có chứa các chất cặn bã, các chất lơ lửng, các hợp chất hữu cơ (BOD, COD), các chất dinh dưỡng (nitơ, photpho) và các vi sinh vật gây bệnh (coliform, E.coli). Nước thải sinh hoạt có chứa nhiều chất hữu cơ, hàm lượng lớn các vi sinh vật gây bệnh nên có thể gây ô nhiễm nguồn nước mặt và nước ngầm nếu không được xử lý.

=> Tác động đến môi trường: Phát sinh ở khu vực lán trại với khối lượng nhỏ nên mức độ và phạm vi tác động được đánh giá là nhỏ.

➤ **Nước mưa chảy tràn:**

- Nguồn phát sinh: Nước mưa chảy tràn qua bề mặt bãi, khu chứa nguyên liệu...

=> Tác động môi trường: Trong giai đoạn thi công xây dựng sẽ chịu tác động của các đợt mưa, nước mưa chảy tràn trên bề mặt công trình cuốn theo đất, cát, dầu mỡ rơi vãi, vật liệu xây dựng như xi măng, vôi vữa,... vào kênh mương thoát nước gây suy giảm chất lượng môi trường nguồn tiếp nhận, cụ thể là nguồn nước mặt, nước ngầm.

(3) Tác động do bụi, khí thải:

- Nguồn phát sinh:

+ Bụi phát sinh do các hoạt động đào đắp đất; vận chuyển đất đá, nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị máy móc cho Dự án.

+ Khí thải chứa bụi, SO₂, NO_x, CO, THC, VOC,... do hoạt động của các loại máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông sử dụng động cơ Diesel, động cơ xăng.

+ Ngoài ra, còn có các loại khói, hơi kim loại phát sinh từ các máy cắt, máy hàn kim loại,...

=> Tác động đến môi trường:

+ Bụi và khí thải phát sinh ngày thời tiết hanh khô do các hoạt động thi công xây dựng sẽ ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh.

+ Khí thải sinh ra do các hoạt động của Dự án sẽ gây ra một số tác động xấu đến chất lượng môi trường không khí trên khu vực như sau:

+ Làm gia tăng hàm lượng của các khí độc trong môi trường không khí.

+ Góp phần tăng khả năng gây ra hiện tượng mưa axit.

+ Khí CO₂, CO, NO_x làm tăng khả năng gây nên hiệu ứng nhà kính.

3.1.1.3. Đánh giá tác động môi trường không liên quan đến chất thải

(1) Tiếng ồn:

- Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các máy móc, thiết bị xây dựng (máy ủi, máy xúc, máy đầm, máy trộn bê tông, máy khoan, máy cắt gạch...).

- Tiếng ồn do hoạt động của các xe tải trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị.

=> Tác động môi trường: Tiếng ồn phát sinh trên công trường tuy không lớn nhưng ít nhiều sẽ tác động đến môi trường không khí trên khu vực, ảnh hưởng đến công nhân thi công xây dựng trên công trường.

(2) Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội:

- Các tác động tích cực:

+ Hoạt động dọn dẹp bề mặt sử dụng lao động tại địa phương, tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng thu nhập cho các hộ này.

+ Tạo việc làm cho các đơn vị tư vấn lập hồ sơ trong quá trình triển khai thực hiện DA.

- Các tác động tiêu cực có thể xảy ra:

+ Việc tập trung đông người, với điều kiện vệ sinh tại công trường có thể phát sinh một số bệnh dịch, bệnh xã hội,... gây ảnh hưởng tới sức khỏe của công nhân lao động và các hộ dân sống trong khu vực dự án. Nếu dịch bệnh xảy ra sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động thi công dự án và các hộ dân sống xung quanh khu vực dự án.

+ Việc tăng dân số cơ học có khả năng kéo theo nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội; ngay trong lực lượng thi công cũng có thể có hiện tượng rượu chè, cờ bạc gây mất an ninh - trật tự cho địa phương; các bất đồng không đáng có giữa nhân dân địa phương và lực lượng công nhân lao động có thể xảy ra.

+ Có thể có một số đối tượng xấu tại địa phương trộm cắp thiết bị, vật liệu xây dựng gây mất ổn định, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án và tình hình an ninh - trật tự tại địa phương.

3.1.1.4. Các rủi ro, sự cố môi trường

(1) Sự cố tai nạn giao thông:

+ Do sự thiếu chú ý, kinh nghiệm của lái xe trong quá trình vận hành phương tiện giao thông.

+ Do vận chuyển quá khổ, quá tải.

+ Do vận hành các phương tiện giao thông vượt tốc độ cho phép, luôn lách trên đường giao thông.

+ Do các phương tiện vận tải không đảm bảo chất lượng, không đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.

+ Do ý thức của các phương tiện tham gia giao thông trên đường kém, không tuân thủ các quy định an toàn giao thông

=> Tai nạn giao thông sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng của công nhân vận hành phương tiện cũng như người dân tham gia giao thông trên các tuyến đường vận chuyển, gây hư hại đến các phương tiện giao thông, các công trình giao thông.

(2) Sự cố tai nạn lao động:

+ Cán bộ, công nhân không tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành máy móc, thiết bị thi công

+ Tại các vị trí nguy hiểm như hố móng, mương thoát nước,... không được che đậy hoặc lắp biển cảnh báo cẩn thận; dây dẫn điện nhiều mối nối để trên sàn, thiết bị điện không được kiểm tra trước khi đưa vào sử dụng; người lao động chưa nắm rõ quy tắc an toàn do huấn luyện ATLĐ chỉ mang tính hình thức.

(4) Sự cố mưa, bão, lụt:

- Mưa bão, lũ lụt có thể làm hư hỏng các công trình đang xây dựng, làm giảm chất lượng công trình; sẽ cuốn VLXD, các chất thải, nước thải ra môi trường gây ô nhiễm môi trường nước mặt, làm tắc nghẽn dòng chảy mương thoát nước xung quanh khu vực Dự án.

=> Sự cố mưa, bão, lụt nếu ở mức độ rủi ro cao có thể gây hư hỏng công trình, ngập lụt cục bộ trên khu vực, tác động trực tiếp đến các công trình xây dựng. Làm hư hỏng VLXD, gây thiệt hại về kinh tế cho Chủ đầu tư và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

(5) Sự cố cháy nổ sét đánh, điện giật:

Giai đoạn này có sử dụng xăng, dầu cho các phương tiện thi công và nếu nhìn sót lại trong chiến tranh không được rà phá triệt để mà không có biện pháp phòng tránh đúng kỹ thuật thì có thể xảy ra hiện tượng cháy nổ gây nguy hiểm đến tính mạng con người và thiệt hại về tài sản.

Hệ thống điện trên công trường thường mang tính tạm bợ nên có thể xảy ra chập điện gây cháy.

Ngoài ra, hoạt động nấu nướng cộng với điều kiện vật liệu làm lán trại trên công trường thường là chất dễ cháy như tre, nứa nên có thể phát sinh cháy.

3.1.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

3.1.2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động trong quá trình GPMB

Dự án đã tiến hành GPMB và đền bù.

3.1.2.2. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn có liên quan đến chất thải

(1) Chất thải rắn:

* Chất thải sinh hoạt:

- Tại khu lán trại được bố trí các thùng đựng rác bằng nhựa để phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt, cách phân loại như sau:

+ Đối với rác có nguồn gốc kim loại hoặc nhựa như các lon đựng nước

giải khát, giấy được thu gom vào thùng đựng, rồi định kỳ bán phế liệu.

+ Rác hữu cơ dễ phân hủy (vỏ hoa quả, rau, thức ăn thừa...) thu gom hằng ngày vào thùng đựng kín, Hợp tác xã môi trường xã Việt Tiến vận chuyển đi xử lý theo quy định.

+ Đối với các loại rác không có khả năng tái chế, tái sử dụng thì thu gom vào thùng đựng hợp vệ sinh và định kỳ hợp đồng với Hợp tác xã môi trường xã Việt Tiến vận chuyển đưa đi xử lý theo quy định.

* Chất thải xây dựng:

- Đất bóc hữu cơ: Trồng cây xanh khu vực dự án.

- Chất thải rắn xây dựng như bao xi măng, hộp sơn, sắt thép vụn... sẽ được thu gom tập trung gần khu vực tập kết vật liệu xây dựng. Phân loại và tận dụng bán phế liệu cho nhân dân để tái sử dụng.

- Bê tông hỏng, gạch vỡ, đá thải... được tập trung ở một số điểm gần chân công trình, sau đó tận dụng lại để đổ đường, làm nền.

- Ván cốt pha sau khi hoàn thành công trình được thu gom và vận chuyển về bán cho nhân dân để sử dụng vào các mục đích khác hoặc đun nấu.

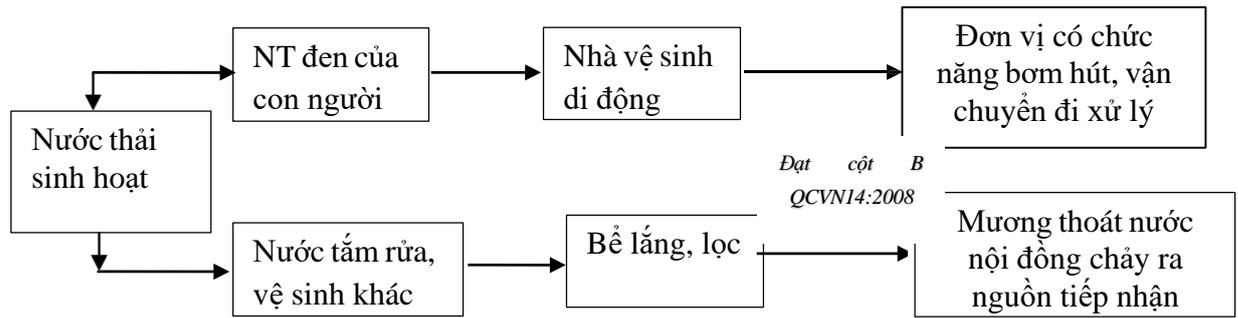
* Chất thải nguy hại:

+ Việc sửa chữa, duy tu bảo dưỡng, bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện, thiết bị thi công thì sẽ đưa đến các cơ sở sửa chữa trên địa bàn.

+ Dẻ lau, dầu, mỡ thải từ quá trình sửa chữa sẽ được thu gom, tập trung vào thùng đựng chất thải rắn nguy hại, khi khối lượng đủ lớn thì hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

(2) Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt của công nhân trong giai đoạn thi công: Đối với nước thải từ khu vực tắm rửa giặt và nhà bếp được chảy qua song chắn rác tại vị trí phát sinh để loại bỏ cặn rác có kích thước lớn (nylon, giấy, vải vụn, tóc, gạc, bông...) rồi xử lý tại hố lắng trước khi theo đường ống thoát ra môi trường; Nước từ quá trình đào thải của con người (phân, nước tiểu), để xử lý loại chất thải này chúng tôi sẽ lắp đặt 01 nhà vệ sinh di động có bán sẵn trên thị trường bằng vật liệu composite tại vị trí thuận lợi cho công nhân sử dụng. Định kỳ khi chất thải trong nhà tiêu đầy chúng tôi sẽ thuê đơn vị có chức năng đưa phương tiện đến hút mang đi xử lý.



Sơ đồ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt

- Nước thải xây dựng:

+ Bãi tập kết nguyên vật liệu sẽ được che chắn để hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo cát, sỏi,... ra môi trường gây ảnh hưởng tới môi trường nước và môi trường đất.

+ Nước thải của quá trình vệ sinh thiết bị, dụng cụ (tập trung ở khu vực trạm trộn). Được thu gom về hệ thống xử lý nước thải tuần hoàn và tái sử dụng cùng với nước xịt rửa xe.

+ Nước thải từ nước xịt rửa xe: Để hạn chế bụi phát tán trên đường giao thông sẽ bố trí 01 điểm rửa xe tại điểm ra vào khu vực dự án.

Quy trình thực hiện: Nước thải xây dựng → Bể gạt văng dầu mỡ kết hợp lắng cơ học → Hồ thu → Tái sử dụng tại công trường.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Tiến hành quản lý tốt các nguồn phát sinh chất thải trên công trường, hàng ngày thu gom các nguyên vật liệu xây dựng rơi vãi trên công trường hạn chế tình trạng nước mưa cuốn trôi các vật liệu này đưa vào nguồn tiếp nhận gây ảnh hưởng đến môi trường nguồn tiếp nhận.

+ Khơi thông hệ thống mương thoát nước mưa xung quanh khu vực thi công thường xuyên, dọc tuyến thoát nước mưa bố trí song chắn rác; thực hiện che chắn và hạn chế vật liệu xây dựng rơi vãi trên công trường.

(3) Bụi, khí thải:

+ Tất cả các phương tiện vận chuyển đều có bạt che phủ kín thùng xe, che chắn cẩn thận để hạn chế rơi vãi, gây bụi.

+ Tại các kho, bãi chứa vật liệu thi công, xây dựng trên công trường sẽ được che chắn đầy đủ.

+ Tưới nước giữ ẩm vào thời gian khô hanh tại khu vực dự án.

- + Bố trí một điểm rửa xe ở khu vực cổng vào khuôn viên Dự án để rửa bùn đất bám lên bánh xe, thân xe trước khi ra khỏi khu vực Dự án.
- + Bố trí tổ vệ sinh môi trường thường xuyên vệ sinh, quét dọn đất đá, vật liệu rơi vãi ở khu vực tuyến đường xung quanh dự án.
- Giảm thiểu tác động của khí thải:
 - + Sử dụng các loại phương tiện vận chuyển đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.
 - + Toàn bộ các máy móc, thiết bị thi công trên công trường và phương tiện vận tải vào công trường bắt buộc phải đạt tiêu chuẩn của Cục Đăng Kiểm.
 - + Bố trí thời gian và tuyến đường vận chuyển của các phương tiện hợp lý để giảm thiểu tác động của khí thải. Thường xuyên bảo dưỡng các loại xe và thiết bị xây dựng để giảm tối đa lượng khí thải ra.

3.1.2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn không liên quan đến chất thải

(1) Tiếng ồn, độ rung:

- Tiếng ồn, độ rung khi đi vào hoạt động là tất yếu và không thể đưa ra phương pháp xử lý triệt để. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ có biện pháp hạn chế như sau: Làm biển cấm không được còi xe vào những thời gian, địa điểm quy định của Luật giao thông đường bộ, cấm không cho xe chở quá tải vào tuyến đường và nếu vi phạm sẽ xử lý nghiêm khắc.
 - Cấm các loại phương tiện không phận sự vào tuyến đường.
 - Chống rung tại nguồn: Tùy theo từng loại máy móc cụ thể để có biện pháp khắc phục như: kê cân bằng máy, lắp các bộ tắt chấn động lực, sử dụng vật liệu phi kim loại, thay thế nguyên lý làm việc khí nén bằng thủy khí, thay đổi chế độ tải làm việc,...
 - Chống rung lan truyền: Dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung (hộp dầu giảm chấn, gói đàn hồi, đệm đàn hồi kim loại, gói đàn hồi cao su,...), sử dụng các dụng cụ cá nhân chống rung,...

(2) Kinh tế - xã hội:

- + Chúng tôi sẽ có kế hoạch, biện pháp phối hợp với chính quyền địa phương, Công an khu vực quản lý trật tự, an ninh.
- + Đưa ra những quy định nghiêm ngặt với lực lượng thi công về sinh hoạt, tránh phát sinh mâu thuẫn không đáng có giữa công nhân xây dựng với các lực lượng khác gây mất ổn định xã hội và làm giảm tiến độ chung của Dự án.

+ Thực hiện đúng chế độ nghỉ ngơi, nghỉ lễ đối với người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.

3.1.2.4. Biện pháp giảm thiểu tác động từ các rủi ro, sự cố môi trường

(1) Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật:

- Chủ đầu tư cùng đơn vị thầu nắm bắt điều kiện thời tiết trong quá trình thi công, trước mỗi thời điểm có dông sẽ dừng các hoạt động thi công, vận hành các máy móc thiết bị, tổ chức thu dọn sạch khu vực thi công.

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho người lao động về nguyên nhân, điều kiện, tác hại của cháy, nổ, sự cố tai nạn.

(2) Sự cố tai nạn lao động:

- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân theo từng ngành nghề, công việc. Đặc biệt là những công nhân tiếp xúc trực tiếp với việc hàn, cắt kim loại cần trang bị mắt kính bảo hộ, găng tay và áo quần đặc dụng chống các tia hồng ngoại và tia tử ngoại tác động lên da, mắt của công nhân.

- Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; cấp thẻ ATLĐ, giấy chứng nhận cho người lao động theo quy định trước khi vào công trường làm việc của dự án.

(3) Sự cố tai nạn giao thông:

- Công nhân lái xe vận chuyển nguyên vật liệu phải chấp hành luật an toàn giao thông khi lưu thông xe trên đường như: Không chạy quá tốc độ, không chở quá tải, không phóng nhanh vượt ẩu,... nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn giao thông.

- Giảm mật độ các phương tiện thi công vào các giờ cao điểm trong ngày để tránh ùn tắc giao thông và tai nạn xảy ra như: Buổi sáng từ 6 - 8h, buổi trưa từ 11 - 12h, buổi chiều từ 16 - 18h.

(4) Sự cố mưa, bão, lụt:

- Trước khi có mưa bão cần phải che kín, chằng chống lại các khu lán trại, kho bãi chứa vật liệu xây dựng và kiểm tra hệ thống điện hoặc cắt điện trong trường hợp cần thiết.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết (mưa lớn, bão, áp thấp nhiệt đới, nắng nóng...) để có kế hoạch phòng tránh kịp thời.

3.2. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN DỰ ÁN ĐI VÀO VẬN HÀNH

3.2.1. Đánh giá, dự báo các tác động môi trường

3.2.1.1. Đánh giá, dự báo tác động của các nguồn phát sinh chất thải

a) Chất thải rắn:

- Chất thải rắn sản xuất: chủ yếu là thùng carton, thùng giấy, bao túi nilong, bao đựng nguyên liệu đầu vào, vỏ trứng, ...

- Chất thải rắn sinh hoạt của CBCNV phát sinh từ nhà xưởng, khu vực văn phòng, nhà vệ sinh.

- Chất thải rắn nguy hại: Dầu nhớt thải từ quá trình bôi trơn, giẻ lau dính dầu mỡ, bóng đèn huỳnh quang thải,...

- Chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động nạo vét cống và cắt tỉa cây phát sinh không thường xuyên, với khối lượng ít.

b) Tác động do nước thải:

(1) Nước thải sinh hoạt:

- Tác động của nước thải sinh hoạt phát sinh từ CBCNV làm việc trong nhà máy.

=>Tác động môi trường:

- Các chất hữu cơ có trong nước thải đa phần là những chất dễ phân hủy sinh học, sẽ là nguyên nhân chính gây ra sự giảm lượng oxy hòa tan trong nước, hàm lượng nitơ và phốt pho cao sẽ gây ra hiện tượng phú dưỡng và là nguyên nhân chính gây ra sự bùng nổ tảo ở nguồn nước mặt, ảnh hưởng đến đời sống động thực vật thủy sinh.

- Các chất ô nhiễm trong nước thải không được xử lý không những ảnh hưởng trực tiếp đến nước ao, hồ, sông mà ngấm xuống đất, tích lũy tồn đọng trong nguồn nước ngầm làm suy giảm chất lượng nước ngầm khu vực.

- Nước thải thải trực tiếp ra môi trường làm cho môi trường không khí xung quanh bị ảnh hưởng. Nước thải có hàm lượng hữu cơ cao, phân hủy nhanh, nếu không được xử lý thì khi tiếp xúc với không khí và bị các yếu tố môi trường tác động sẽ gây ra mùi hôi thối khó chịu như H₂S, NH₃, CH₃SH (mecaptan)... , làm ô nhiễm không khí xung quanh.

(2) Nước mưa chảy tràn:

Nước mưa chảy tràn sẽ cuốn theo các tạp chất bản trên bề mặt khu vực

dự án như: Đất, cát, túi nilon, rác thải, lá cành cây...Tuy nhiên giai đoạn này bề mặt đã được bê tông hóa và được thu dọn vệ sinh hàng ngày nên tải lượng các chất ô nhiễm trong nước mưa chảy tràn thấp. Các thành phần chất ô nhiễm trong nước mưa chảy tràn nhìn chung đều thấp hơn quy chuẩn cho phép, sau khi lắng lọc cơ học có thể thải ra môi trường xung quanh và được quy ước là sạch.

(3) Nước thải sản xuất:

Nước thải sản xuất: chủ yếu nằm ở giai đoạn trộn nước với bột mì và nước dùng để luộc mì sau khi đã trộn.

Nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt có chứa các hợp chất hữu cơ dễ bị vi sinh vật phân hủy làm giảm lượng oxy trong nguồn nước, ảnh hưởng đến quá trình hô hấp của các loài thủy sinh, gây ra hiện tượng phú dưỡng, nhiều vi sinh vật gây bệnh,...

c) Bụi, khí thải và mùi:

- Bụi, khí thải từ các phương tiện giao thông vận tải ra vào nhà máy với thành phần chủ yếu là CO_x, NO_x, SO₂, HC,...

- Hơi dung môi sinh ra từ quá trình luộc mì và trộn nguyên liệu,...

- Mùi phát sinh từ nguyên liệu: bột mì bị ôi chua, ...

3.2.1.2. Đánh giá, dự báo tác động của các nguồn không liên quan đến chất thải

a) Tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các phương tiện tham gia giao thông (xe máy, ô tô,...) ra vào nhà máy.

- Tiếng ồn, độ rung từ các máy trộn, máy nhào,...

b) Ô nhiễm nhiệt:

Nguồn phát sinh ra nhiệt ở giai đoạn này làm cho nhiệt độ cục bộ ở khu vực dự án có thể tăng lên bao gồm:

- Sự bê tông hoá do các công trình trong khuôn viên dự án, việc xây dựng các nhà cao tầng sẽ làm cho không khí lưu thông kém hơn, các nguyên nhân trên sẽ làm cho nhiệt độ cục bộ trên khu vực tăng lên. Sự tăng nhiệt độ này là không lớn nhưng so với điều kiện ban đầu thì có sự khác biệt.

- Nhiệt độ phát sinh từ các công đoạn hấp mì, luộc mì,...

3.2.1.3. Đánh giá, dự báo tác động bởi các rủi ro, sự cố môi trường

a) Sự cố cháy nổ:

Sự cố cháy nổ có khả năng xảy ra khi Khu đô thị đi vào hoạt động do những nguyên nhân sau:

- Sự cố cháy nổ liên quan đến thiết bị điện do rò rỉ, chập mạch, điện áp không ổn định, hiện tượng quá tải trong vận hành thiết bị điện, hiện tượng sét đánh vào những ngày trời có dông và sự thiếu cẩn trọng của người dân trong việc sử dụng các thiết bị điện.

- Sự cố cháy nổ có thể xảy ra tại khu vực nhà bếp, do hệ thống đường ống dẫn ga bị rò rỉ và bén lửa.

=> Tác động môi trường:

Khi xảy ra sự cố cháy nổ xảy ra trong giai đoạn này thường gây thiệt hại lớn về người và tài sản của người dân sống trong khu vực dự án và làm ô nhiễm cả ba hệ thống sinh thái nước, đất và không khí một cách nghiêm trọng. Đồng thời với nguồn nhiệt lớn khi cháy có khả năng gây sụp đổ cấu kiện xây dựng của các công trình.

b) Sự cố về điện:

- Nguyên nhân xảy ra sự cố do:

+ Các thiết bị về điện không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Sử dụng thiết bị điện bị rò rỉ điện ra vỏ kim loại;

+ Sơ suất trong quá trình vận hành, kiểm tra. Sửa chữa điện không đóng ngắt nguồn điện;

+ Nhân viên quản lý, vận hành hệ thống điện chưa đủ trình độ chuyên môn.

+ Do sử dụng các thiết bị điện không đảm bảo tiêu chuẩn, hoặc sơ suất trong hoạt động sử dụng các thiết bị điện.

=> Tác động môi trường:

- Sự cố về điện rất đa dạng về nguyên nhân và hậu quả, nếu có sự cố điện phát sinh sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người sử dụng điện. Trường hợp gây chập cháy có thể ảnh hưởng đến hoạt động chung của khu vực, công trình nơi xảy ra sự cố. Sự cố về điện nếu không được kiểm soát tốt sẽ dẫn đến sự cố về cháy nổ.

c) Sự cố thiên tai, mưa bão, ngập lụt, sét đánh:

Hiện tượng sét đánh vẫn thường xuyên xảy ra đối với các công trình liên quan đến thiết bị điện và các công trình sử dụng các thiết bị dẫn điện. Đặc biệt vào các ngày trời có mưa dông, khi các đám mây mang điện tích dương và âm

ở các phần trên và dưới đám mây, chúng tạo ra xung quanh đám mây này một điện trường có cường độ lớn thì sự cố sét đánh rất dễ xảy ra. Sét đánh gây nên hiện tượng chập điện cháy nổ, sét có thể làm hỏng trạm biến áp, hư hỏng các thiết bị điện, thiệt hại đến tài sản, nghiêm trọng hơn là có thể thiệt hại tính mạng của con người.

3.2.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

3.2.2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn phát sinh chất thải

a) Giảm thiểu tác động từ chất thải rắn:

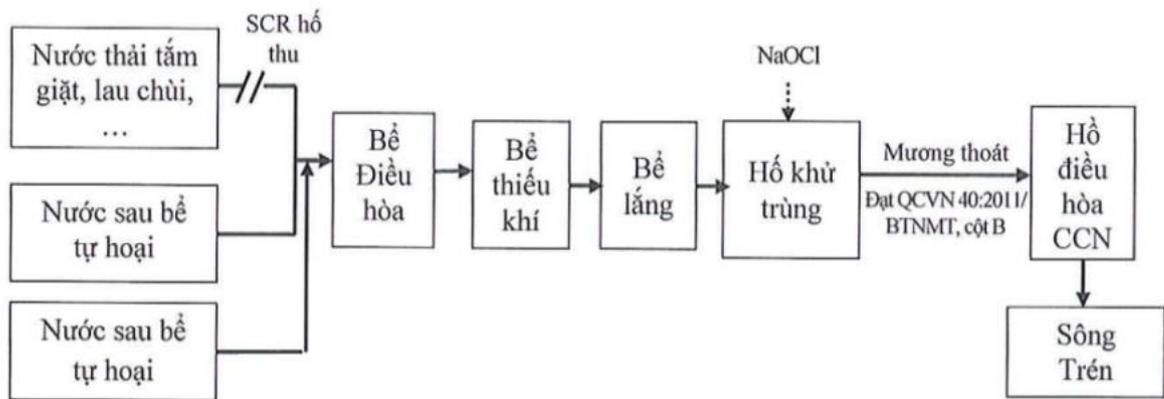
- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng chứa rác tại nhà văn phòng, nhà ăn, khuôn viên sân bãi nhà máy. Mỗi khu vực bố trí 03 thùng rác, mỗi thùng có dung tích 50 lít. Các thùng được dán nhãn rác vô cơ, rác hữu cơ, rác tái chế. Yêu cầu CBCNV phân loại rác tại nguồn. Hàng ngày sẽ tiến hành thu gom các thùng rác này về 03 thùng rác lớn được đặt gần khu vực cổng ra vào, hợp đồng với Hợp tác xã môi trường xã Việt Tiến định kỳ 2 lần/tuần sẽ vận chuyển rác vô cơ và rác hữu cơ đi xử lý theo quy định; rác tái chế sẽ định kỳ 2 tuần/lần bán phế liệu.

- Chất thải rắn sản xuất: Đối với chất thải rắn có thể tái chế (bìa carton, bao bì đựng nguyên liệu,...) sẽ được thu gom, định kỳ 2 tuần/lần sẽ bán phế liệu cùng với rác tái chế từ rác thải sinh hoạt. Đối với rác hữu cơ như bột mì dư thừa, xác rau củ quả sẽ được tận dụng bán cho các hộ dân có nhu cầu làm thức ăn chăn nuôi.

- Chất thải rắn nguy hại: Bố trí 03 thùng đựng chất thải nguy hại, thùng có nắp đậy, có dán nhãn chủng loại, biển báo nguy hiểm. Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng (dự kiến hợp đồng với Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh) thu gom và vận chuyển đi xử lý theo quy định tại thông tư 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

b) Giảm thiểu tác động từ nước thải:

- Giảm thiểu tác động từ nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất: Nhà máy sẽ đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung với công suất 10m³/ng.đ để thu gom xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất, theo sơ đồ sau:



Tiêu chuẩn nước thải đầu ra sau khi xử lý của nhà máy: Quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp.

- Giảm thiểu tác động từ nước mưa: Chủ đầu tư sẽ thiết kế hệ thống xử lý nước mưa riêng biệt với hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất. Nước mưa được thu gom trên mái nhà và khu vực quanh sân bãi nhà máy về mương thoát nước mưa. Bố trí các song chắn rác, các hồ gas dọc mương thoát nước mưa trong nhà máy. Sau đó nước mưa được dẫn ra mương thoát nước khu vực và chảy về sông Trén.

c) Giảm thiểu tác động do bụi, khí thải:

Bảo dưỡng các phương tiện vận chuyển của nhà máy định kỳ, không sử dụng những phương tiện quá cũ, vượt quá quy định về tiêu chuẩn phát thải.

Yêu cầu lái xe lái đúng tốc độ, chấp hành cơ chế quản lý trong khu vực.

Trồng và chăm sóc cây xanh xung quanh khuôn viên Nhà máy.

3.2.2.2. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn không liên quan đến chất thải

a) Tiếng ồn:

Trồng cây xanh xung quanh để giảm lan truyền tiếng ồn. Sóng âm truyền qua các dải cây xanh sẽ bị suy giảm năng lượng, các dải cây xanh có tác dụng phản xạ âm, do đó làm giảm mức độ ồn trong khu vực

b) Giảm thiểu tác động do ô nhiễm nhiệt:

- Trong khuôn viên dự án sẽ được tăng cường trồng cây xanh, thảm cỏ, nhằm giảm bớt hấp thụ nhiệt do sự bê tông hóa. Diện tích cây xanh, thảm cỏ được trồng theo đúng quy hoạch đã được duyệt. Cây xanh được trồng dọc hai bên đường nội bộ, trong khuôn viên, vườn hoa, vườn dạo.

- Các khu nhà đều được thiết kế thông thoáng và lắp đặt hệ thống quạt hút để hút bớt khí nóng.

3.2.2.3. Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động do các rủi ro, sự cố môi trường

a) Phòng ngừa, ứng cứu sự cố cháy nổ:

Biện pháp phòng ngừa, ứng phó, giảm thiểu cháy nổ, sét đánh, điện giật được thực hiện như sau:

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho người lao động về nguyên nhân, điều kiện, tác hại của cháy, nổ, sự cố tai nạn.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy; thường xuyên, định kỳ kiểm tra phát hiện các sơ hở, thiếu sót về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Thường xuyên kiểm tra các điều kiện về an toàn PCCC theo quy định của pháp luật, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Ban hành quy định, nội quy an toàn PCCC phù hợp với tính chất hoạt động của dự án và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC tại khu vực dự án và những người làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy nổ theo quy định của Luật PCCC.

b) Phòng ngừa sự cố bão, lũ, sét đánh:

Hàng năm khu vực Dự án thường gặp các rủi ro do thiên tai như: Mưa bão, ngập lụt, áp thấp nhiệt đới, sét đánh. Các biện pháp sẽ được thực hiện để giảm thiểu các tác động của chúng như sau:

- Thiết kế các hệ thống thoát nước đảm bảo được khả năng tiêu thoát nước tốt nhất, chống chảy tràn ra môi trường xung quanh trong mùa mưa bão. Thường xuyên khơi thông mương thoát nước, hố ga đảm bảo không bị tắc nghẽn, chảy tràn bề mặt.

- Các hạng mục công trình xây dựng phải được tính toán sức chống chịu tốt trước tác động của gió bão.

- Định kỳ trước mùa mưa bão, tiến hành kiểm tra sửa chữa, gia cố các công trình, thiết bị kỹ thuật, biển báo, biển hiệu, khung rào, mái che tầng tum...

- Thành lập và duy trì có hoạt động của đội cứu hộ, trực chống mưa bão, đồng thời phối hợp với lực lượng phòng chống thiên tai địa phương trong những lúc cần thiết.

+ Để giảm thiểu sự cố sét đánh cần áp dụng các biện pháp chống sét trực tiếp và chống sét đánh lan truyền qua đường dây và các thiết bị dẫn điện.

- Thi công hệ thống chống sét đúng thiết kế, kỹ thuật, đảm bảo theo tiêu chuẩn 20TCN- 46 - Chống sét cho công trình xây dựng.

- Để chống sét đánh thẳng vào công trình sẽ lắp đặt thiết bị chống sét với các kim thu sét được nối với hệ thống dây dẫn tiếp địa, từ hệ thống đó dòng sét được dẫn xuống đất thông qua hệ thống tiếp địa (cọc đồng).

- Tất cả các cột điện, các cấu kiện sắt thép, thiết bị chống sét đều được nối đất. Tia nối và đầu cọc tiếp địa được đặt dưới đất tự nhiên đắp chặt đất để đảm bảo tiếp xúc giữa tia nối đất với đất.

c) Phòng ngừa sự cố về điện:

- Kiểm tra công suất thiết bị phù hợp với khả năng chịu tải của nguồn cũng như không được sử dụng quá cấp điện áp của máy móc, thiết bị.

- Lựa chọn và sử dụng những thiết bị điện an toàn. Các loại như ổ cắm điện, thiết bị điện dân dụng...nên lựa chọn những sản phẩm chất lượng tốt. Ưu tiên những sản phẩm của công ty có thương hiệu và uy tín trên thị trường.

- Chỉ những người có chuyên môn về điện và đã qua huấn luyện an toàn điện mới được bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, lắp đặt thiết bị điện.

- Khi bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị điện ít nhất phải có 2 người tham gia, thực hiện các bước cô lập điện, treo biển cảnh báo cấm đóng điện tại cầu dao nguồn trong suốt quá trình làm việc.

- Xây dựng và ban hành nội quy an toàn về điện.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiểm tra định kỳ về an toàn điện.

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

4.1. CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

Trong quá trình thực hiện dự án Chủ đầu tư sẽ báo cáo lên cơ quan quản lý môi trường về việc dự án thực hiện các biện pháp giảm thiểu tiêu cực đến môi trường.

Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường địa phương, các đơn vị chuyên môn tiến hành giám sát môi trường định kỳ trong suốt quá trình hoạt động của dự án.

Để quản lý về môi trường trong suốt quá trình hoạt động, dự án sẽ có một bộ phận phụ trách về công tác quản lý bảo vệ môi trường.

Thực hiện việc giám sát môi trường theo đúng hướng dẫn tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ, các chỉ tiêu giám sát phải đảm bảo các quy chuẩn hiện hành.

4.2. CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

4.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng các hạng mục công trình

a) *Giám sát chất lượng môi trường không khí xung quanh*

- Vị trí giám sát: 01 vị trí trung tâm nhà máy
- Thông số giám sát (05 thông số): Bụi lơ lửng, CO, SO₂, NO₂, Tiếng ồn.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần, trong thời gian thi công xây dựng.
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng môi trường không khí xung quanh; QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

b) *Giám sát việc quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:*

- Vị trí giám sát: Tại khu vực thu gom, tập kết, lưu giữ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại.
- Nội dung giám sát: Khối lượng chất thải; phân định, phân loại và quá trình thu gom, tập kết, chuyên giao xử lý các loại chất thải phát sinh.
- Tần suất giám sát: Thường xuyên hàng ngày.

4.2.2. Giai đoạn dự án đi vào vận hành chính thức

Theo Quy định tại Khoản 2 Điều 111, Khoản 2 Điều 112 Luật Bảo vệ môi trường 2020, điểm b khoản 1 Điều 97, điểm c khoản 1 Điều 98 và các Phụ lục số XXVIII, XXIX, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ thì dự án không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô

nhiễm môi trường không phải thực hiện quan trắc định kỳ nước thải, bụi và khí thải.

CAM KẾT

- Chủ dự án cam kết phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án;

- Cam kết hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

- Cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án.

- Cam kết áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

- Cam kết lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực Dự án về thời gian và địa bàn thi công, xây dựng.

- Cam kết lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn giao thông, tai nạn lao động, ngập lụt, cháy, nổ và các rủi ro và sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình khu vực Dự án.

- Cam kết tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công, các khu vực đất tạm chiếm dụng, bãi thải và thanh thải lòng sông, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

- Cam kết thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết;

- Cam kết phối hợp với các cơ quan có chức năng thực hiện công tác đền bù đối các hộ gia đình bị lún, nứt, làm hư hỏng đường do quá trình vận chuyển nguyên nhiên vật liệu, đổ thải trong giai đoạn thi công của Dự án và các sự cố gây ô nhiễm môi trường (nếu có)./.